

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TÁM LÁ THỐNG NHẤT

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Thép tám lá Thống Nhất.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Thép tám lá Thống Nhất ngày 10/04/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2023 (đính kèm báo cáo)

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2023 đã được Công ty Kiểm toán AASC kiểm toán.

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 (đính kèm tờ trình)

Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2024:

- Sản xuất/Gia Công/Kinh Doanh: 140.000 tấn;
- Lợi nhuận: 01 tỷ đồng

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (đính kèm báo cáo)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 (đính kèm báo cáo)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 5. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 (đính kèm báo cáo)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024 (đính kèm tờ trình)

Đại hội thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn công ty Kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024.

Điều 7. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 (đính kèm tờ trình)

Đại hội thống nhất thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

Điều 8. Thông qua tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách và thù lao của HĐQT & Ban Kiểm Soát không chuyên trách năm 2023, và kế hoạch năm 2024 (đính kèm tờ trình)

Đại hội thống nhất thông qua tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách và thù lao của HĐQT & Ban Kiểm Soát không chuyên trách năm 2023, và kế hoạch năm 2024.



Điều 9. Thông qua phê duyệt kế hoạch giá trị các hợp đồng giao dịch của Công ty với Người có liên quan. (đính kèm tờ trình)

Đại hội thống nhất thông qua phê duyệt kế hoạch giá trị các hợp đồng giao dịch của Công ty với Người có liên quan.

Điều 10. Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 (đính kèm tờ trình)

Đại hội thống nhất thông qua miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 của Ông Triệu Anh Vũ.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 (đính kèm tờ trình)

Đại hội thống nhất thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027

| |
|--|
| Danh sách trúng cử Thành viên Ban Kiểm Soát |
| Ông Nguyễn Duy Dũng |

Điều 12. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 10/04/2024.

Điều 13. Trách nhiệm phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị Quyết này

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết này.



Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông qua website
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN**



TRẦN NGỌC TUẤN



TN FLAT STEEL

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TÁM LÁ THỐNG NHẤT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:01/2024/BB-DHĐCĐ

Brvt, Ngày 10 tháng 04 năm 2024

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
BIÊN BẢN ĐẠI HỘI**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Thép Tám Lá Thống Nhất được tổ chức:

- + Vào lúc: 8 giờ 30 phút ngày 10 tháng 04 năm 2024
- + Tại: **Hội trường Công ty Cổ phần Thép Tám Lá Thống Nhất**

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

- Tổng số cổ đông tham dự và uỷ quyền: 14 cổ đông
- Đại diện: **11.125.231** cổ phần
- Đạt tỉ lệ: **55,62** % trên vốn Điều lệ

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Tám Lá Thống Nhất và quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

Đại hội đã nhất trí **100%** thông qua danh sách đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban bầu cử, ban kiểm phiếu:

Đoàn Chủ Tịch:

- Ông Trần Ngọc Tuấn - Chủ tịch HĐQT
- Ông Tô Ngọc Huy - Thành viên HĐQT
- Ông Lê Việt - Thành viên HĐQT

Ban Thư Ký:

- Ông Nguyễn Trường Hải
- Bà Phan Thị Bích Ngọc

Ban Kiểm phiếu, Ban bầu cử:

- Ông Bùi Phúc Nhã
- Ông Nguyễn Duy Minh



Đại hội đã nhất trí **100%** thông qua Chương trình Đại Hội và Quy chế làm việc, quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Thép Tâm Lá Thống Nhất.

BÁO CÁO, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC VĂN KIỆN ĐẠI HỘI:

Báo cáo, tờ trình Đại hội:

- Ông Lê Việt trình bày Chương trình chi tiết họp và Quy định thể lệ làm việc tại Đại hội.
- Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ: **100%** cổ đông tham dự Đại hội tán thành.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị năm 2023, kế hoạch năm 2024 do ông Trần Ngọc Tuấn trình bày.
- Báo cáo của Tổng Giám Đốc về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Ông Tô Ngọc Huy trình bày.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023, Kế hoạch năm 2024 do bà Lê Thúy Trinh trình bày.
- Tóm tắt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 do bà Lê Thúy Trinh trình bày.
- Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2024 do bà Trần Thị Thùy Trang trình bày.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 do bà Trần Thị Thùy Trang trình bày.
- Tờ trình tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách, thù lao của HĐQT & Ban Kiểm Soát không chuyên trách năm 2023, và kế hoạch năm 2024 do bà Trần Thị Thùy Trang trình bày.
- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do bà Trần Thị Thùy Trang trình bày
- Tờ trình phê duyệt kế hoạch giá trị giao dịch Công ty với Người có liên quan do bà Trần Thị Thùy Trang trình bày.
- Tờ trình miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 do Ông Bùi Phúc Nhã trình bày
- Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 do Ông Bùi Phúc Nhã trình bày

Ý kiến đóng góp của cổ đông cho Đại hội:

Đại hội sau khi nghe các ý kiến đóng góp của cổ đông đã biểu quyết thông qua:

1. Các nội dung báo cáo, tờ trình đại hội:

| STT | Nội dung biểu quyết | Đồng ý | Không | Không | Kết quả |
|-----|---------------------|--------|-------|-------|---------|
|-----|---------------------|--------|-------|-------|---------|

| | | (%) | đồng ý (%) | có ý kiến (%) | biểu quyết |
|---|---|------|------------|---------------|------------|
| 1 | Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị năm 2023, kế hoạch năm 2024 | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 2 | Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 3 | Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023, Kế hoạch năm 2024 | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 4 | Biểu quyết thông qua Tóm tắt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023. | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 5 | Biểu quyết thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2024. | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 6 | Biểu quyết thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 7 | Biểu quyết thông qua Tờ trình tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách, thù lao của HĐQT & Ban Kiểm Soát không chuyên trách năm 2023, và kế hoạch năm 2024. | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 8 | Biểu quyết thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 9 | Biểu quyết thông qua Tờ trình phê duyệt kế hoạch giá trị giao dịch Công ty với Người có liên | 100% | 0% | 0% | Thông qua |

| | | | | | |
|----|---|------|----|----|-----------|
| | quan. | | | | |
| 10 | Biểu quyết thông qua Tờ trình miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 | 100% | 0% | 0% | Thông qua |
| 11 | Biểu quyết thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 | 100% | 0% | 0% | Thông qua |

2. Miễn nhiệm và kết quả bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027

- Đại hội đã chính thức thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông Triệu Anh Vũ với 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

Danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 gồm:

1. Ông Nguyễn Duy Dũng

Bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027: bằng hình thức biểu quyết do chỉ có 01 thành viên ứng cử, đề cử.

Đại hội đã biểu quyết Danh sách ứng viên gồm : Ông **Nguyễn Duy Dũng** vào vị trí Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 với 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

- Kết quả trúng cử Thành viên **Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027**:

| Stt | Họ và tên | Tỷ lệ thông qua (%) |
|----------|------------------------|---------------------|
| 1 | Nguyễn Duy Dũng | 100 % |

Ban thư ký đã đọc và thông qua Biên bản trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thép Tấm Lá Thống Nhất năm **2024**.

Toàn bộ Biên Bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thép Tấm Lá Thống Nhất năm 2024 sẽ công bố trên website công ty **www.tnsteel.vn**.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thép Tấm Lá Thống Nhất năm 2024 kết thúc vào lúc 10 giờ 40 ngày 10 tháng 04 năm 2024.



BAN THƯ KÝ



Nguyễn Trường Hải

TM.CHỦ TỊCH ĐOÀN

Chủ tọa



Trần Ngọc Tuấn



Số: 02 /BC-TNS

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 21 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2023
NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2024

Phần I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. TÓM TẮT TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM:

Từ cuối Quý I/2023 đến cuối quý III/2023 giá mặt hàng thép trong nước đã có nhiều đợt điều chỉnh giảm, thấp nhất trong vòng 3 năm qua. Nguyên nhân khiến giá thép liên tục giảm là do nhu cầu tiêu thụ chậm, số lượng các công trình dân dụng được khởi công còn ít, hoạt động đầu tư công dần được đẩy mạnh nhưng chưa đủ sức giúp thị trường thép tốt hơn. Trong khi đó, các nhà sản xuất trong nước còn phải cạnh tranh với thép giá rẻ từ Trung Quốc khi nước này liên tục hạ giá xuất khẩu.

Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh toàn cầu vẫn còn có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường trong những tháng cuối năm 2023 nên các doanh nghiệp sản xuất thép vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc phục hồi sản xuất-kinh doanh. Ngoài ra, rủi ro tỷ giá tạo sức ép lên chi phí nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu.

Bối cảnh kinh tế hiện ghi nhận một số điểm sáng về các chính sách tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế được Chính phủ và các bộ, ngành ban hành. Cùng với đó là những tín hiệu từ hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tăng trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông khi giải ngân vốn đầu tư công tính đến hết tháng 9 đạt 51,38% kế hoạch năm 2023. Trong các công trình xây dựng, giá thép chiếm khoảng 30% trong cơ cấu chi phí vật liệu xây dựng cơ sở hạ tầng. Do đó, với sự gia tăng đầu tư công trong những tháng cuối năm sẽ thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ đối với ngành thép nhờ các dự án giao thông như Cao tốc Bắc-Nam, các dự án sân bay mới được triển khai và đẩy nhanh tiến độ. Đầu tư công và thị trường bất động sản ấm lên sẽ hỗ trợ tích cực cho nhu cầu cầu thép những tháng cuối năm. Với sự phục hồi của thị trường, các chuyên gia dự báo lợi nhuận các doanh nghiệp sẽ cải thiện trong quý cuối năm nhờ xuất khẩu thép tăng trở lại, hàng tồn kho tại các doanh nghiệp đã giảm...

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, các doanh nghiệp ngành thép cũng chưa thể bứt phá được do nhu cầu thị trường với các mặt hàng thép trong nước nói chung vẫn yếu, chưa được cải thiện nhiều. Kênh xuất khẩu có khả năng vẫn ổn định kéo dài sang năm 2024, nhất là các thị trường trọng điểm sẽ dự kiến tăng trưởng nhẹ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023:

1. Số liệu kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2022 | Năm 2023 | | Tỷ lệ so sánh | |
|-----------------------|--------------------|----------------|----------------|-----------------|-----------------|
| | | KH năm | Thực hiện | % So với KH năm | +/- So với 2022 |
| Sản xuất (tấn) | 103.943 | 120.000 | 142.770 | 119 | +37 |
| Chính phẩm | 24.028 | 30.000 | 64.118 | 214 | +167 |
| Gia công | 79.915 | 90.000 | 78.652 | 87 | -1,6 |
| Tiêu thụ (tấn) | 103.943 | 120.000 | 142.019 | 118 | +37 |
| Chính phẩm | 24.028 | 30.000 | 63.901 | 213 | +166 |
| Gia công | 79.915 | 90.000 | 78.118 | 87 | -2 |

+ Đánh giá kết quả:

- Tổng sản lượng sản xuất 2023: 142.770 tấn đạt 119% kế hoạch năm và tăng 37% so với năm 2022.
- Tổng sản lượng tiêu thụ 2023: 142.019 tấn đạt 118% kế hoạch năm và tăng 37% so với năm 2022.
- Doanh thu thuần bán hàng và Cung cấp dịch vụ là : 1.107 tỷ 891 triệu đồng
- Lợi nhuận: 3,778 tỷ đồng đạt 378% so với kế hoạch năm.

2. Công tác nguyên vật liệu- thành phẩm, vật tư - phụ tùng:

Công ty luôn thận trọng trong việc mua nguyên liệu, xác định trước nhu cầu của khách hàng một cách kỹ lưỡng trước khi thực hiện.

Xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp với nhà cung cấp HRC trong nước để hỗ trợ khách hàng tìm nguồn nguyên liệu phù hợp với nhu cầu.

Mua đúng, đủ và kịp thời các loại vật tư đáp ứng cho hoạt động của máy móc, thiết bị.

Một số vật tư phục vụ sản xuất có thời gian giao hàng dài đều có kế hoạch mua để dự phòng cho sản xuất, tránh xảy ra trường hợp thiếu vật tư phải ngừng máy.

3. Công tác thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

Năm 2023 công tác bảo trì, công tác chuẩn bị và dự phòng vật tư, phụ tùng được thực hiện tốt nên dây chuyền cán và cuộn lại hoạt động ổn định, hiệu suất hoạt động cao, ít có sự cố đứt lệch băng thép nhờ vậy hầu hết các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đều thực hiện thấp hơn so với định mức được giao. Tuy nhiên chỉ tiêu điện năng vẫn thực hiện cao hơn định mức và chưa kéo giảm được chủ yếu do một số đơn hàng không tập trung nên hoạt động của máy móc không liên tục, đơn cử như tháng 1 không có đơn hàng sản xuất tuy nhiên vẫn phải duy trì hoạt động hệ thống thiết bị gia nhiệt dầu cán..vv.

4. Công tác thực hành tiết kiệm và phòng chống lãng phí:

Tăng cường công tác vật tư dự phòng, tăng cường gia công tại chỗ.

Tiến hành mua đúng, mua đủ và kịp thời các loại vật tư thật sự cần thiết nhằm hạn chế tồn kho cũng như đảm bảo hoạt động của máy móc, thiết bị.

Mạnh dạn nghiên cứu sử dụng vật tư phụ tùng có giá rẻ hơn nhưng chất lượng và tuổi thọ vẫn bảo đảm theo yêu cầu kỹ thuật.

Hợp tác với công ty trong nước thiết kế chế tạo những thiết bị, phụ tùng cơ khí mà trong nước có khả năng gia công được nhằm giảm chi phí nhập khẩu đồng thời tăng cường công tác tập trung sửa chữa phục hồi vật tư thay thế để tái sử dụng, tránh lãng phí.

5. Công tác ATLĐ, Vệ sinh công nghiệp nhà máy:

Công tác an toàn, vệ sinh công nghiệp được thực hiện thường xuyên.

Kết quả triển khai các nội dung nhằm đảm bảo an toàn và môi trường trong năm 2023. Cụ thể như sau:

- Đo kiểm và lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ.
- Kiểm định thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
- Xử lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật .

6. Công tác tài chính – kế toán:

Hàng tháng thực hiện phân tích giá thành và kết quả kinh doanh, chủ động cân đối nguồn tài chính.

Phối hợp với phòng Kế hoạch-Kinh doanh thu hồi công nợ.

Thực hiện kê khai, nộp thuế đúng quy định của Nhà nước.

Thu xếp được dòng tiền để trả nợ cho TCTY, Công ty trong hệ thống, Tổ chức tín dụng và khách hàng. Tổng trả nợ trong năm đến 31/12/2023 là: 34 tỷ đồng. Cụ thể:

| STT | KHÁCH HÀNG | NỢ GÓC TẠI NGÀY 01/01/2023 | TRẢ TRONG KỲ 01/01-31/12/2023 | NỢ GÓC TẠI NGÀY 31/12/2023 |
|------------------|--------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| 1 | TỔNG CÔNG TY | 68.830.489.966 | 11.000.000.000 | 57.830.489.966 |
| 2 | PHÚ MỸ | 15.135.810.339 | 4.600.000.000 | 10.535.810.339 |
| 3 | KIM KHÍ | 39.653.672.833 | 3.400.000.000 | 36.253.672.833 |
| 4 | VIETCREDID | 63.817.285.763 | 15.000.022.920 | 50.120.635.823 |
| TỔNG CỘNG | | 187.437.258.901 | 34.000.022.920 | 154.740.609.021 |

7. Công tác tổ chức lao động, tiền lương, hành chính văn phòng:

7.1 Tổ chức lao động, tiền lương:

- Tổng số lao động bình quân của Công ty: 88 lao động.
- Thu nhập bình quân năm 2023: 15 triệu 166 ngàn đồng / người/ tháng.

7.2 Chế độ-Chính sách:

- Được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước về trích nộp BHXH, BHYT, đóng đầy đủ BHXH và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho toàn bộ CBCNV công ty.
- Thanh toán đầy đủ chế độ trợ cấp thôi việc, trợ cấp ốm đau, thai sản cho người lao động.
- Thực hiện công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2023 cho toàn thể CBCNV...

8. Đánh giá chung:

8.1 Những mặt được:

- Công ty luôn bám sát nhu cầu thị trường, tích cực lắng nghe chia sẻ thông tin từ khách hàng nhằm tận dụng cơ hội để có sản lượng, tạo công ăn việc làm và ổn định thu nhập cho CBCNV. Ngoài việc phối hợp toàn diện với các công ty trong hệ thống thép đẹt Vnsteel (Công ty Thép tấm lá Phú Mỹ; Công ty Tôn Phương Nam), TNS còn chủ động phối hợp lập kế hoạch sản xuất hợp lý, đáp ứng tốt các yêu cầu của khách hàng với các công ty lớn ngoài hệ thống để phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Thiết bị máy móc chạy ổn định.
- Kế hoạch sản xuất đảm bảo kế hoạch giao hàng theo yêu cầu của khách hàng.
- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chiếm tỷ trọng và giá thành lớn như dầu cán, trục cán và kim loại được thực hiện thấp hơn so với định mức được giao.
- Thực hiện tiết giảm các chi phí không cần thiết, tiết kiệm vật tư.

8.2 Những mặt chưa được:

- Một số khách hàng lớn ở khu vực Long An có nhu cầu về gia công, tuy nhiên do chi phí vận chuyển cao nên chưa hợp tác được đều và thường xuyên.

- Công ty không có dòng tiền để chủ động và tự chủ trong hoạt động mua bán nguyên liệu HRC để sản xuất, dẫn đến TNS mất nhiều lợi nhuận cơ hội. Việc sản xuất gia công cho khách hàng chỉ đủ chi phí để duy trì việc làm cho người lao động.

- Hiệu suất khai thác và sử dụng máy, thiết bị vẫn chưa được như mong muốn (=100%)

8.3 Kết luận:

Mặc dù thị trường gặp nhiều khó khăn nhưng với sự quyết tâm, đồng lòng của toàn thể CBCNV công ty, TNS đã cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, duy trì việc làm và đảm bảo thu nhập người lao động.

Phần II

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2024

I. Nhận định tình hình thị trường:

Kỳ vọng phục hồi mạnh trong năm 2024.

Dự báo về triển vọng ngành thép năm 2024, Theo hiệp hội thép Việt Nam (VSA) dự đoán lượng tiêu thụ thép sẽ tăng 7% lên 21,7 triệu tấn. Sản lượng có thể đạt gần 29 triệu tấn, tăng 7% so với năm 2023.

Cụ thể, nhu cầu thép kỳ vọng sẽ tăng mạnh trở lại khi đầu ra là thị trường bất động sản hồi phục từ năm 2024. Các dữ liệu mới nhất của Bộ Xây dựng cho thấy, mặc dù giao dịch căn hộ, chung cư, đất nền trong quý III/2023 mới bằng khoảng 73% so với cùng kỳ nhưng đã tăng 24,7% so với quý II/2023. Bên cạnh đó, số lượng dự án xây dựng hoàn thành và đang xây dựng đều tăng lại so với cùng kỳ năm 2022.

Trong báo cáo mới đây, Chứng khoán MB (MBS) dự báo trong năm 2024, giá thép nội địa phục hồi nhờ đã tăng giá thép thế giới và nhu cầu âm lên ở thị trường Việt Nam.

Đối với thị trường xuất khẩu, nhu cầu phục hồi tại EU và Mỹ tác động tích cực đến sản lượng và giá tôn mạ xuất khẩu, giá thép xuất khẩu dự kiến tăng 9% trong năm 2024 giúp biên lợi nhuận gộp các doanh nghiệp xuất khẩu thép cải thiện.

Hiện nay Chính phủ đã và sẽ tiếp tục nỗ lực đẩy nhanh giải ngân đầu tư công trong năm 2023, nhất là trong những tháng cuối năm để tạo sự tăng trưởng đột phá. Điều này sẽ có tác động tích cực đến phục hồi và tăng trưởng ở một số ngành như thép, vật liệu xây dựng, cơ khí... Theo đó, giải ngân đầu tư công sẽ là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong thời gian tới, từ đó góp phần quan trọng kích cầu và thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trong nước.

Thực tế, giá thép đang ở mức thấp trong nhiều năm nên thời gian tới với tín hiệu khởi sắc từ thị trường khi các dự án đầu tư công đang được triển khai đồng loạt, thị trường có khả năng dần phục hồi.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

- + Tổng sản lượng sản xuất- tiêu thụ: 140.000 tấn/năm. Trong đó :
- Chính phẩm: 50.000 tấn
- Gia công: 90.000 tấn
- + Lợi nhuận: ước đạt 01 tỷ đồng .

III. CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024:

1. Giải pháp sản xuất- kinh doanh:

Tiếp tục theo dõi sát sao từng biến động của thị trường để có các phương án sản xuất - kinh doanh linh hoạt, cùng với khách hàng xác định nhu cầu sản phẩm đầu ra để đa dạng hoá nguồn nguyên liệu cho phù hợp với từng sản phẩm.

Tăng cường hợp tác toàn diện trong hệ thống làm cho dây chuyền thiết bị phát huy được tối đa hiệu suất thiết kế, sản lượng cao trên sản lượng hòa vốn, từ đó tối ưu hóa giá thành sản phẩm và lợi nhuận.

Cố gắng tận dụng mọi cơ hội của các đơn vị ngoài hệ thống để tìm thêm cơ hội gia công tăng sản lượng sản xuất. Đẩy mạnh công tác tìm kiếm và đáp ứng nhu cầu cho khách hàng nhỏ lẻ để tăng thêm lượng bán hàng và thêm doanh thu.

2. Giải pháp kỹ thuật công nghệ:

Tiếp tục tập trung vào công tác bảo trì, bảo dưỡng và chuẩn bị vật tư, phụ tùng dự phòng sẵn sàng nhằm đảm bảo và duy trì máy móc thiết bị, dây chuyền hoạt động liên tục, ổn định góp phần đảm bảo sản xuất.

Nâng cao công tác bảo trì phòng ngừa. Chuẩn bị vật tư, phụ tùng dự phòng sẵn sàng nhằm đảm bảo máy móc hoạt động liên tục, giảm tối đa thời gian ngừng máy do sự cố, chờ vật tư.

Xây dựng phương án sản xuất theo từng đơn hàng, đảm bảo sản xuất liên tục, tiết kiệm và hiệu quả để giảm tiêu hao điện năng và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác.

Bám sát vào kế hoạch sản xuất để tập trung thực hiện các hạng mục thực sự cấp bách và cần thiết, đặc biệt là các hạng mục đảm bảo chất lượng sản phẩm, an toàn cho con người, máy móc thiết bị, môi trường.

3. Giải pháp quản lý tài chính:

Công ty tiếp tục kiểm soát chi phí sản xuất, thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm nhằm giảm giá thành của sản phẩm.

Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ để không phát sinh công nợ phải thu khó đòi.

Kiểm soát luân chuyển dòng tiền hợp lý đảm bảo phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty và trả nợ.

4. Giải pháp tổ chức lao động, tiền lương:

Tiếp tục triển khai việc rà soát, đánh giá lao động để sắp xếp, bố trí lại hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc từng vị trí, bộ phận trong Công ty.

Tăng cường công tác đào tạo nội bộ để nâng cao trình độ Chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công nhân, đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu sản xuất.

Đẩy mạnh công tác giám sát, quản lý lao động, nghiên cứu cập nhật thêm các hình thức nhằm kích thích hiệu quả hoạt động trên các lĩnh vực công tác.

Duy trì ổn định an ninh trật tự, tổ chức tốt công tác bảo vệ tài sản, con người của Công ty.

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
 - HĐQT, BKS, BTGD;
 - Lưu: VT;
- (Tài liệu ĐHCĐ 2024).



TỔNG GIÁM ĐỐC

Tô Ngọc Huy





TN FLAT STEEL

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TÂM LÁ THỐNG NHẤT
Số :01/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BRVT, ngày 20 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023, KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 hiện nay gồm 6 thành viên:

1. Ông Trần Ngọc Tuấn - Chủ tịch
2. Ông Tô Ngọc Huy - Ủy viên
3. Ông Lê Việt - Ủy viên
4. Bà Trần Thanh Hương - Ủy viên
5. Ông Nguyễn Hữu Kinh Luân - Ủy viên
6. Ông Lại Văn Quyền - Ủy viên

Căn cứ vào điều lệ và tình hình hoạt động của công ty, chúng tôi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị thực hiện trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

1. Tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2023 :

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 ngày 10 tháng 04 năm 2023, Hội đồng quản trị đã bám sát diễn biến của thị trường cũng như tình hình tài chính của công ty để đưa ra những quyết sách phù hợp.

Tuy nhiên trong năm kinh tế toàn cầu gặp nhiều khó khăn khi lạm phát tăng cao, các ngành đều tăng trưởng chậm lại, trong đó có ngành công nghiệp sử dụng thép.;nhưng với sự quyết tâm và nỗ lực của toàn thể CBCNV, kết quả sản xuất kinh doanh được 142.770 tấn đạt tỉ lệ 119% so với kế hoạch đề ra, và tăng 37% so với năm 2022.

Lợi nhuận sau thuế 3,778 tỷ đồng. Do đó đạt được 378 % so với kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm năm 2023.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

*** Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (chốt dữ liệu cổ đông ngày 08/03/2024)

| STT | Họ và tên | Chức danh | CP nắm giữ | % VĐL | Ghi chú |
|-----|--|-----------------|------------|---------|---|
| 1 | Trần Ngọc Tuấn | Chủ tịch HĐQT | 815.000 | 4.08 % | |
| 2 | Tô Ngọc Huy | Thành viên HĐQT | | | Tổng Giám Đốc (Thành viên điều hành) |
| | - Đại diện vốn VNSTEEL | | 3.749.689 | 18.75 % | |
| | - Vốn cá nhân | | 6180 | 0.031% | |
| 3 | Trần Thanh Hương | Thành viên HĐQT | | | |
| | - Đại diện vốn VNSTEEL | | 2,499,792 | 12,5% | |
| | - Vốn cá nhân | | 17,400 | 0.09% | |
| 4 | Lê Việt | Thành viên HĐQT | | | Phó Tổng Giám Đốc Thứ nhất Công Ty Tôn Phương Nam |
| | Đại diện vốn của Công Ty Tôn Phương Nam | | 1,000,000 | 5% | |
| | Vốn cá nhân | | 0 | 0 | |
| 5 | Nguyễn Hữu Kinh Luân | Thành viên HĐQT | 0 | 0 | TV HĐQT Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại SMC |
| | Đại diện vốn Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại SMC | | 1.400.000 | 7,00 % | |
| | Vốn cá nhân | | 0 | 0 | |
| 6 | Lại Văn Quyền | Thành viên HĐQT | 0 | 0 | Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh |
| | Đại diện vốn Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh | | 1,400,000 | 7,00 % | |
| | Vốn cá nhân | | 0 | 0 | |

2.1 Các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị :

Nhằm theo sát tình hình hoạt động của công ty, kịp thời đề ra các chủ trương, chỉ đạo điều hành phù hợp với diễn biến nền kinh tế, trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã tiến hành nhiều cuộc họp qua đó một số chủ trương, quyết sách quan trọng đã được Hội đồng quản trị thông qua như sau:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1 | 01/NQ.HĐQT2023 | 11/01/2023 | Thông nhất thông qua đề xuất Tổng Giám Đốc về việc Công ty cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất mua 2.000 tấn HRC của Công ty TNHH Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh, hình thức mua hàng thông qua Công ty TNHH MTV Thép tấm lá Phú Mỹ - Vnsteel. |
| 2 | 02/NQ.HĐQT2023 | 07/03/2023 | Thông nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023, thay cho kế hoạch theo Nghị quyết số 09/NQ.HĐQT2022 ngày 26/02/2022 |
| 3 | 03/NQ.HĐQT2023 | 06/04/2023 | Thông nhất thông qua việc tiếp nhận đơn từ nhiệm Thành viên Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc của Ông Nguyễn Huy Thọ. |
| 4 | 04/NQ.HĐQT2023 | 11/04/2023 | -Thông nhất miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc, Người thực hiện công bố thông tin Công ty cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất của Ông Nguyễn Huy Thọ. - Thông nhất bổ nhiệm Ông Tô Ngọc Huy - Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám Đốc, Người thực hiện công bố thông tin Công ty cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất. |
| 5 | 05/NQ.HĐQT2023 | 11/04/2023 | Thông nhất thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám Đốc được ký hợp đồng hợp tác sản xuất, mua bán hàng hóa và các giao |

| | | | |
|---|----------------|--------------|---|
| | | | dịch khác có giá trị nhỏ hơn 35% giá trị tổng tài sản theo Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán giữa Công Ty với các đơn vị khác, bao gồm các giao dịch của Công ty với người liên quan |
| 6 | 06/NQ.HĐQT2023 | 08/06/2023 | Đồng ý chọn CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC làm đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2023. |
| 7 | 07/NQ.HĐQT2023 | 26 /07/ 2023 | Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh trước kiểm toán 6 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3 năm 2023. |
| 8 | 08/NQ.HĐQT2023 | 11/10/2023 | Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh trước kiểm toán 9 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2023 |

2.2 Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị :

- Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch ngắn hạn ; quản trị và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, hỗ trợ và đảm bảo hiệu quả cao hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận cao của các cổ đông.

- Việc công bố thông tin đảm bảo chính xác, kịp thời và tuân thủ về nội dung

2.3 Công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc :

Trong năm 2023 Tổng Giám Đốc đã điều hành và thực hiện tốt các quyết định của Hội đồng quản trị.

Tổng giám đốc báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị trong các cuộc họp Hội đồng quản trị hàng Quý, qua thư điện tử và điện thoại về tình hình tài chính, hoạt động SXKD của công ty và thị trường giúp Hội đồng quản trị tham gia ý kiến hoặc chỉ đạo trực tiếp kịp thời và hiệu quả đối với các vấn đề phát sinh quan trọng hoặc đột xuất.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, người quản lý khác.

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành, quản lý khác (chi trả thực tế phát sinh thu nhập sau thuế thời điểm từ tháng 01/2023 đến 12/2023)

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Tổng thu nhập (đồng) | Ghi chú |
|-----|----------------------|-------------------------------|----------------------|---|
| 1 | Trần Ngọc Tuấn | Chủ tịch HĐQT | 36.450.000 | HĐQT không chuyên trách |
| 2 | Tô Ngọc Huy | Tổng giám đốc/Thành viên HĐQT | 348.373.303 | Bổ nhiệm từ 11/04/2023 HĐQT không chuyên trách/ Ban Điều Hành. Không nhận thù lao Hội đồng quản trị theo quy định của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP |
| 3 | Nguyễn Huy Thọ | Tổng giám đốc/Thành viên HĐQT | 160.593.785 | Miễn nhiệm từ 11/04/2023 HĐQT không chuyên trách/ Ban Điều Hành. Không nhận thù lao Hội đồng quản trị theo quy định của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP |
| 4 | Lê Việt | Thành viên HĐQT | 24.300.000 | HĐQT không chuyên trách |
| 5 | Trần Thanh Hương | Thành viên HĐQT | 27.000.000 | HĐQT không chuyên trách |
| 6 | Nguyễn Hữu Kinh Luân | Thành viên HĐQT | 24.300.000 | HĐQT không chuyên trách |
| 7 | Lại Văn Quyền | Thành viên HĐQT | 24.300.000 | HĐQT không chuyên trách |
| 8 | Bùi Vĩnh Hào | Phó Tổng giám đốc | 406.762.241 | Ban Điều Hành |
| 9 | Trần Thị Thùy Trang | Kế toán trưởng | 329.703.395 | Ban Điều Hành |
| 10 | Lê Thúy Trinh | Trưởng ban kiểm soát | 234.716.216 | BKS chuyên trách |

| | | | | |
|----|------------------------|--------------------------------------|--------------------|---------------------------|
| 11 | Nguyễn Thị Hồng Mây | Thành viên BKS | 16.200.000 | BKS không chuyên trách |
| 12 | Triệu Anh Vũ | Thành viên BKS | 18.000.000 | BKS không chuyên trách |
| 13 | Nguyễn Trường Hải | Thư ký HĐQT/Chuyên viên P.HCNS | 228.289.967 | Người quản lý khác. |

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có

II. Báo cáo về các giao dịch

a) Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Công ty đã liệt kê các giao dịch phát sinh trong năm 2023 tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, báo cáo này đã được đăng tải trên website *tsteel.vn* mục “Quan hệ cổ đông”.

b) Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

Công ty đã liệt kê các giao dịch phát sinh trong năm 2023 tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, báo cáo này đã được đăng tải trên website *tsteel.vn* mục “Quan hệ cổ đông”.

c) Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Công ty đã liệt kê các giao dịch phát sinh trong năm 2023 tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, báo cáo này đã được đăng tải trên website : *tsteel.vn* mục “Quan hệ cổ đông”.

d) Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

e) Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện các công việc sau :

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, đề xuất trình Đại hội các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

- Tập trung chỉ đạo, giám sát chặt chẽ và kịp thời chấn chỉnh các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt trong các công tác triển khai các kế hoạch sản xuất, kinh doanh và tài chính.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi quý 1 lần để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tổ chức các cuộc họp bất thường (có thể qua văn bản, điện thoại) để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



aw

TRẦN NGỌC TUẤN



BR-VT, ngày 21 tháng 03 năm 2024

Số: 03/BC-BKS

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Tấm lá Thống Nhất
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Về nhân sự:

Nhân sự Ban kiểm soát gồm: 03 thành viên, cụ thể:

- Bà Lê Thuý Trinh - Trưởng ban chuyên trách
- Bà Nguyễn Thị Hồng Mây - Thành viên
- Ông Triệu Anh Vũ - Thành viên

Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã duy trì hoạt động thường xuyên, tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành về các cuộc họp hàng quý liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Ngoài ra, BKS đã thực hiện các công tác:

- Giám sát HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành Công ty; thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

- Giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy trình của Công ty

- Kiểm tra và thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý, soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm.

- Giám sát công tác công bố thông tin theo quy định của Nhà nước.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2023.

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, ban điều hành công ty:

- Năm 2023, HĐQT và BDH đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được quyết nghị trong nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Các hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức, nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Các chủ trương, quyết định của HĐQT về việc tổ chức điều hành, quản lý, giám sát việc sản xuất kinh doanh của Công ty đều thực hiện trên cơ sở mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT.

- Mặc dù trong năm qua có nhiều khó khăn, có tháng đơn hàng thiếu nhưng Công ty vẫn cố gắng bám sát kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao, phát huy tối đa các cơ hội, do đó sản lượng sản xuất đạt: 142.770 tấn, tiêu thụ 142.019 tấn đạt 119% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế 3,778 tỷ đồng, đạt 378% so với kế hoạch năm.

- Về công tác quản lý: BDH thường xuyên chỉ đạo tăng cường kiểm tra, quản lý, sắp xếp sản xuất và giám sát chất lượng sản phẩm. Họp định kỳ báo cáo tình hình sản xuất và có biện pháp xử lý kịp thời.

2. Tình hình tài chính 31/12/2023:

| Stt | Chỉ tiêu | Ngày 31/12/2023 | Tỷ lệ (%) | Ngày 01/01/2023 | Tỷ lệ (%) |
|-----------|-------------------------------|------------------------|--------------|------------------------|--------------|
| A | TỔNG TÀI SẢN | 398.722.663.893 | 100 | 335.134.792.773 | 100 |
| I | Tài sản ngắn hạn | 163.572.103.860 | 41,02 | 87.552.237.509 | 26,12 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương | 8.713.496.378 | 2,19 | 23.975.732.026 | 7,15 |
| 2 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 45.950.319.161 | 11,52 | 1.702.929.157 | 0,51 |
| 3 | Hàng tồn kho | 106.389.518.038 | 26,68 | 60.195.662.927 | 17,96 |
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác | 2.518.770.283 | 0,63 | 1.677.913.399 | 0,50 |
| II | Tài sản dài hạn | 235.150.560.033 | 58,98 | 247.582.555.264 | 73,88 |
| B | NỢ PHẢI TRẢ | 367.901.845.428 | 100 | 308.092.295.086 | 100 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 310.071.355.462 | 84,28 | 239.261.805.120 | 77,66 |
| 2 | Nợ dài hạn | 57.830.489.966 | 15,72 | 68.830.489.966 | 22,34 |
| C | VỐN CHỦ SỞ HỮU (A-B) | 30.820.818.465 | | 27.042.497.687 | |

Báo cáo tài chính 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

Trong năm 2023, kinh tế thị trường vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, các ngành sản xuất thép vẫn gặp rất nhiều khó khăn trong việc sản xuất kinh doanh. Mặc dù vậy TNS đã cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất, tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 1.107 tỷ đồng tăng 177% so với cùng kỳ năm trước, Lợi nhuận sau thuế 3,778 tỷ đồng. Số lỗ lũy kế đến thời điểm ngày 31/12/2023 là 169,943 tỷ đồng và nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 146,50 tỷ đồng, khả năng thanh toán nhanh là 0,18, nợ phải trả gấp 11,94 lần vốn chủ sở hữu. Công ty chưa đạt được thỏa thuận mới đáng kể nào về việc giãn nợ.

3. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành lưu ý các vấn đề sau:

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm phù hợp với năng lực, nguồn lực của Công ty để đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Ban điều hành kiên quyết hơn, tăng cường việc kiểm soát doanh thu, chi phí của Công ty, bám sát chặt chẽ trong việc quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, tìm mọi biện pháp không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng năng suất lao động thông qua việc quản lý lao động, công nghệ. Đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân kỹ thuật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì định kỳ các hệ thống máy Cán, RCL, các bộ phận phụ trợ có liên quan nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Ban điều hành chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ thúc đẩy sản xuất nâng cao giá trị Công ty và Cổ phiếu TNS trên thị trường chứng khoán.

Trong năm 2023, tổng nợ đã trả là 34 tỷ đồng. Tuy nhiên nợ ngắn hạn của Công ty lớn hơn tài sản ngắn hạn làm ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng thanh toán của Công ty. Vì vậy trong năm 2024 đề nghị Công ty tiếp tục lập phương án và kế hoạch trả nợ.

III. Kế hoạch công tác trong năm 2024 của Ban kiểm soát

- Kiểm soát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong việc:

- + Thực hiện chiến lược của Công ty do ĐH đồng cổ đông, HĐQT thông qua.

- + Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

- Tham gia soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 cùng với kiểm toán độc lập.

- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, BCTC năm cùng với kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán.

Trên đây là những nội dung cơ bản của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên trong ban kiểm soát nhất trí thông qua.
Kính chúc Đại hội thành công./.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty
- Lưu BKS công ty

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



LÊ THÚY TRINH



Số: 04/BC-TNS

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 20 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2023
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kính thưa: **Quý Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị**
Công Ty CP Thép Tâm Lá Thống Nhất.

Báo cáo tài chính Công Ty Cổ Phần Thép Tâm Lá Thống Nhất được lập ngày 20 tháng 03 năm 2024 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính được lập và trình bày trung thực và hợp lý theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31/12 hàng năm.

Báo cáo tài chính của Công Ty Cổ Phần Thép Tâm Lá Thống Nhất đã được Công Ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC thực hiện và trình bày.

Báo cáo tài chính tóm tắt như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Thuyết minh | 31/12/2023 | 01/01/2023 |
|--|-------------|-------------|------------------------|-----------------------|
| TÀI SẢN | | | | |
| A- TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 163.572.103.860 | 87.552.237.509 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 3 | 8.713.496.378 | 23.975.732.026 |
| 1. Tiền | 111 | | 8.713.496.378 | 1.783.650.600 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | 112 | | - | 22.192.081.426 |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 45.950.319.161 | 1.702.929.157 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 4 | 38.674.460.393 | 385.955.890 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | 5 | 1.748.536.200 | 271.419.770 |
| 6. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 6 | 5.527.322.568 | 1.045.553.497 |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | 7 | 106.389.518.038 | 60.195.662.927 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | | 106.389.518.038 | 60.195.662.927 |

| | | | | |
|--|------------|-----------|-------------------------|-------------------------|
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 2.518.770.283 | 1.677.913.399 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 10 | 1.194.693.029 | 519.518.340 |
| 2. Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | | 1.324.077.254 | 235.643.823 |
| 3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153 | 13 | - | 922.751.236 |
| B. TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 235.150.560.033 | 247.582.555.264 |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 198.873.266.047 | 221.694.215.659 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | 9 | 198.873.266.047 | 221.694.215.659 |
| - Nguyên giá | 222 | | 545.623.949.745 | 543.529.900.407 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | -346.750.683.698 | -321.835.684.748 |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | 525.044.459 | - |
| 2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | | 525.044.459 | - |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | 35.752.249.527 | 25.888.339.605 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 10 | 35.752.249.527 | 25.888.339.605 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 398.722.663.893 | 335.134.792.773 |
| NGUỒN VỐN | | | | |
| C. NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 367.901.845.428 | 308.092.295.086 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 310.071.355.462 | 239.261.805.120 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 11 | 91.616.820.515 | 61.206.705.795 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | | 48.203.892.826 | 233.756.952 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước | 313 | 13 | 83.332.681 | - |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | 724.375.082 | 1.164.747.398 |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | 14 | 1.555.822.630 | 21.529.531.785 |
| 9. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 15 | 117.657.026.678 | 91.200.328.260 |
| 10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 16 | 50.120.635.883 | 63.817.285.763 |
| 12. Quỹ khen thưởng phúc lợi | 322 | | 109.449.167 | 109.449.167 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | 57.830.489.966 | 68.830.489.966 |
| 8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 338 | 16 | 57.830.489.966 | 68.830.489.966 |
| D. VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | | 30.820.818.465 | 27.042.497.687 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | 17 | 30.820.818.465 | 27.042.497.687 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 200.000.000.000 | 200.000.000.000 |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 200.000.000.000 | 200.000.000.000 |
| 8. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 764.439.744 | 764.439.744 |
| 11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | -169.943.621.279 | -173.721.942.057 |
| - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a | | -173.721.942.057 | -164.990.372.962 |
| - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | | 3.778.320.778 | -8.731.569.095 |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | | 398.722.663.893 | 335.134.792.773 |

2. Bảng kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Thuyết minh | Năm 2023 | Năm 2022 |
|---|-------------|-------------|--------------------------|------------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1 | 19 | 1.108.254.310.600 | 624.702.679.255 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 2 | 20 | 363.389.669 | 69.998.160 |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02) | 10 | | 1.107.890.920.931 | 624.632.681.095 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | 21 | 1.088.710.664.747 | 610.644.345.336 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11) | 20 | | 19.180.256.184 | 13.988.335.759 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 22 | 171.289.262 | 498.293.964 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | 23 | 2.281.815.398 | 11.406.090.868 |
| - Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | | 577.615.310 | 8.952.654.624 |
| 8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết | 24 | | - | - |
| 9. Chi phí bán hàng | 25 | 24 | 2.497.756.942 | 1.415.834.317 |
| 10. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 25 | 9.199.556.282 | 8.560.628.856 |
| 11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)+24-(25+26)} | 30 | | 5.372.416.824 | -6.895.924.318 |
| 12. Thu nhập khác | 31 | 26 | 2.491.923.703 | 104.477.740 |
| 13. Chi phí khác | 32 | 27 | 3.238.397.436 | 1.310.539.791 |
| 14. Lợi nhuận khác (40=31-32) | 40 | | -746.473.733 | -1.206.062.051 |
| 15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40) | 50 | | 4.625.943.091 | -8.101.986.369 |
| 16. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 28 | 847.622.313 | 629.582.726 |
| 17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại | 52 | | - | - |
| 18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52) | 60 | | 3.778.320.778 | -8.731.569.095 |
| 19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*) | 70 | 29 | 189 | -437 |

3. Bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

| Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Thuyết minh | Năm 2023 | Năm 2022 |
|--|-------------|-------------|----------------|----------------|
| I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh | | | | |
| 1. Lợi nhuận trước thuế | 1 | | 4.625.943.091 | -8.101.986.369 |
| 2. Điều chỉnh cho các khoản | | | | |
| - Khấu hao TSCĐ | 2 | | 24.914.998.950 | 25.228.147.772 |
| - Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ | 4 | | 1.701.375.833 | 2.440.724.162 |
| - Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư | 5 | | -154.841.575 | -483.663.969 |

| | | | | |
|--|-----------|----------|------------------------|-----------------------|
| - Chi phí lãi vay | 6 | | 577.615.310 | 8.952.654.624 |
| 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động | 8 | | 31.665.091.609 | 28.035.876.220 |
| - Tăng, giảm các khoản phải thu | 9 | | -45.214.333.427 | 6.965.282.738 |
| - Tăng, giảm hàng tồn kho | 10 | | -46.193.855.111 | 11.619.245.215 |
| - Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp) | 11 | | 105.374.961.003 | - |
| - Tăng, giảm chi phí trả trước | 12 | | -10.539.084.611 | -5.961.438.653 |
| - Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh | 13 | | -21.890.810.375 | - |
| - Tiền lãi vay đã trả | 14 | | - | -3.835.334.097 |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 15 | | - | -4.896.304.235 |
| - Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | 17 | | - | -5.400.000 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | | 13.201.969.088 | -312.270.472 |
| II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư | | | | |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | 21 | | -2.619.093.797 | -153.209.000 |
| 7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | | 154.841.575 | 483.663.969 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | | -2.464.252.222 | 330.454.969 |
| III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính | | | | |
| 4. Tiền chi trả nợ gốc vay | 34 | | -26.000.022.920 | -7.600.002.640 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | | -26.000.022.920 | -7.600.002.640 |
| Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40) | 50 | | -15.262.306.054 | -7.581.818.143 |
| Tiền và tương đương tiền đầu kỳ | 60 | | 23.975.732.026 | 31.557.424.846 |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | 61 | | 70.406 | 125.323 |
| Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61) | 70 | 3 | 8.713.496.378 | 23.975.732.026 |

4. Thuyết minh báo cáo: (xem tại trang web của Công ty)

Kế toán trưởng

Trần Thị Thùy Trang

Tổng Giám đốc



Tô Ngọc Huy



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TẤM LÁ THỐNG NHẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 01/TTr-TNS
V/v Chọn công ty kiểm toán

Brvt, ngày 20 tháng 03 năm 2024

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỜ TRÌNH**

V/v: Ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Tấm lá Thống Nhất về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính.

Để thuận tiện cho công tác quản trị và kiểm soát công ty, Ban Kiểm Soát kính trình Đại hội biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. Tiêu chuẩn chọn lựa căn cứ vào năng lực, trình độ đội ngũ kiểm toán viên và mức phí của các Công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Trân trọng cảm ơn.

TM . BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban Kiểm Soát

LÊ THUÝ TRINH



TN FLAT STEEL

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TẤM LÁ THỐNG NHẤTCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 02/TTr-TNS

Brvt, ngày 20 tháng 03 năm 2024

V/v Phân phối lợi nhuận

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

- ✓ Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của công ty đã được kiểm toán
- ✓ Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

I. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 của công ty có lợi nhuận sau thuế là 3,778 tỷ đồng. Tính đến ngày 31/12/2023 lỗ lũy kế của công ty là 169,943 tỷ đồng. Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ không chia cổ tức trong năm 2023. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 như sau:

| STT | Nội dung | Số tiền (vnd) | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------|------------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | 4.625.943.091 | |
| 2 | Thuế thu nhập DN hiện hành | 847.622.313 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 3.778.320.778 | |
| 4 | Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ | | |
| 5 | Trích quỹ đầu tư phát triển | | |
| 6 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | | |
| | a. Trích quỹ khen thưởng | | |
| | b. Trích quỹ phúc lợi | | |
| 7 | Chia cổ tức | | |
| 9 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | -169.943.621.279 | |
| | a. Lợi nhuận năm trước chuyển sang | -173.721.942.057 | |
| | b. Lợi nhuận năm 2023 | 3.778.320.778 | |



II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

Năm 2024 thị trường cán nguội trong nước nhận định sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Công ty vẫn còn lỗ lũy kế, kế hoạch SXKD năm 2024 của công ty là **140.000** tấn. HĐQT Công ty cổ phần Thép Tấm Lát Thống Nhất có kế hoạch không chia cổ tức trong năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN NGỌC TUẤN





TN FLAT STEEL

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TẤM LÁ THỐNG NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03 /TTr-TNS

Vv: thù lao HĐQT-BKS

BRVT, ngày 20 tháng 03 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 TỜ TRÌNH

*V/v Thông qua tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách,
thù lao của HĐQT & Ban Kiểm Soát không chuyên trách năm 2023,
và kế hoạch năm 2024.*

I. Mức tiền lương của Trưởng Ban Kiểm Soát

1. Mức tiền lương thực hiện năm 2023

- Mức tiền lương thực hiện trung bình của Trưởng BKS : **16.362.593 đ/tháng**

Căn cứ vào kết quả tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và quỹ tiền lương, Công ty đã thực hiện việc chi trả lương theo Quy chế tiền lương của Công ty.

2. Mức lương kế hoạch năm 2024

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định chi trả mức lương cho Trưởng Ban Kiểm Soát trong năm 2024.

Tùy theo thực tế kết quả tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 và quỹ tiền lương, Công ty đã thực hiện việc chi trả lương theo Quy chế tiền lương của Công ty.

II. Mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Ban thư ký không chuyên trách

1. Mức thù lao thực hiện trong năm 2023 (trước thuế)

Trong năm 2023, việc thực hiện trả thù lao HĐQT và BKS như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Ủy viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng

Tổng trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023 là: **246.000.000** vnd



2. Mức thù lao kế hoạch của HĐQT & Ban Kiểm Soát năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT: 4.500.000 đồng /người/tháng
- Ủy viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM . HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN NGỌC TUẤN



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Thép Tâm Lá Thống Nhất

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thép Tâm Lá Thống Nhất được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08 tháng 04 năm 2021;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2024 | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|----------|---------------|---------|
| 1 | Thép cuộn cán nguội, trong đó: | Tấn | 140.000 | |
| 1.1 | Chính phẩm | Tấn | 50.000 | |
| 1.2 | Gia công | Tấn | 90.000 | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tr. đồng | 1.000 | |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TNS;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT;
(Tài liệu ĐHCĐ 2024).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Tuấn



TN FLAT STEEL

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TẤM LÁ THỐNG NHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 05/TTr-TNS
V/v: phê duyệt các hợp đồng

Brvt, ngày 10 tháng 04 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 TỜ TRÌNH

V/v: thông qua việc phê duyệt kế hoạch giá trị các hợp đồng giao dịch của Công ty

- ✓ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- ✓ Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- ✓ Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- ✓ Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thép Tấm Lá Thống Nhất;
- ✓ Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của công ty đã được kiểm toán
- ✓ Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Trong tình hình kinh tế hiện nay, việc nắm bắt cơ hội là một trong những điều kiện tiên quyết mang lại hiệu quả trong kinh doanh, để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được linh hoạt, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Tấm Lá Thống Nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phê duyệt kế hoạch giá trị các hợp đồng giao dịch của Công ty ký hợp đồng giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất với Người có liên quan, cụ thể như sau:



| ST T | Tên công ty | Mã số thuế | Tổng giá trị các hợp đồng trong thời gian ủy quyền (%)(*) | Mặt hàng mua bán, |
|---------|---|------------|--|--|
| 1 | Công ty TNHH Một thành viên Thép Tấm Lá Phú Mỹ – VNSTEEL | 3502270157 | >35% | Mua bán và gia công thép cuộn cán nguội |

| | | | | |
|---|--|------------|------|---|
| 2 | Công Ty Tôn Phương Nam - SSSC | 3600236891 | >35% | Mua bán và gia công thép cuộn cán nguội |
| 3 | Công ty Cổ phần Tôn mạ Vnsteel Thăng Long | 0104815568 | >35% | Mua bán và gia công thép cuộn cán nguội |
| 4 | Công ty CP Kim khí TP. Hồ Chí Minh – VNSTEEL | 0300399360 | >35% | Mua bán và gia công thép cuộn cán nguội |

(*) phần trăm tính trên giá trị tổng tài sản của công ty theo Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán.

Trong trường hợp phát sinh giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất với Người có liên quan. Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị phê duyệt việc ký kết các hợp đồng giao dịch với Người có liên quan và Hội Đồng Quản Trị được phép ủy quyền cho Tổng Giám Đốc được ký kết các hợp đồng giao dịch với Người có liên quan.

Việc ủy quyền này có hiệu lực đến trước 01 ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

TRẦN NGỌC TUẤN



TN FLAT STEEL

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TẮM LÁ THỐNG NHẤT**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/TTr-TNS
Vv: miễn nhiệm TVBKS

Ngày 10 tháng 04 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỜ TRÌNH

V/v: miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát

- ✓ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- ✓ Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- ✓ Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- ✓ Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thép Tắm Lá Thống Nhất;
- ✓ Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của công ty đã được kiểm toán
- ✓ Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Trên cơ sở căn cứ vào đơn từ nhiệm của Ông Triệu Anh Vũ – thành viên Ban Kiểm Soát vào ngày 05/04/2024 với lý do: Tổng Công Thép Việt Nam- CTCP (cổ đông lớn) thôi cử người đại diện giữ chức danh Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027 theo công văn số 72/QĐ-VNS ngày 05/04/2024.

Căn cứ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty, HĐQT kính trình đại hội đồng cổ đông quyết định miễn nhiệm với Ông Triệu Anh Vũ thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN NGỌC TUẤN



TN FLAT STEEL

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TÂM LÁ THỐNG NHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07 /TTr-TNS
Vv: bầu bổ sung TVBKS

Ngày 10 tháng 04 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 TỜ TRÌNH

V/v: Bầu bổ sung 01 thành viên BKS cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027

- ✓ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- ✓ Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- ✓ Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- ✓ Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thép Tâm Lá Thống Nhất;
- ✓ Căn cứ vào công văn của Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP số 73/QĐ-VNS ngày 05 /04/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát, thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022 - 2027 với nội dung cụ thể như sau:

1. Bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022 - 2027:

- Số lượng thành viên BKS: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2022 - 2027
- Số lượng ứng viên BKS tối đa: Không hạn chế (tính đến ngày 10/04/2024)
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (Theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).
- Hình thức bầu: **theo quy chế bầu cử**

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Thành viên Ban Kiểm Soát được áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Ban Kiểm Soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN NGỌC TUẤN